NAM A BANK
NAM A BANK – HỘI SỞ
[A] 201 – 203 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 3, TP HCM
[T] 0283 929 66 99 - [F] 0283 929 66 88
[Hotline] 1900 6679 - [W] www.namabank.com.vn

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ
Chương trình
SINH NHẬT TRI ÂN
NGOẠI TỆ ƯU ĐÃI-CHUYỂN TIỀN MIỄN PHÍ

Hiệu lực từ ngày 18 tháng 10 năm 2024

1. MỨC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH

GÓI 1: Theo mục đích chuyển tiền *(Hiệu lực đến ngày 17/04/2025)*

Mục đích chuyển tiền	Mức phí chuyển tiền(*) (Phí Nam A Bank)
Chuyển tiền học tập/chữa bệnh/trợ cấp	**0% Phí cơ sở**
Chuyển tiền thừa kế/định cư Chuyển tiền đi công tác/du lịch/thăm viếng Chuyển thu nhập hợp pháp.	**30% Phí cơ sở**
Chuyển tiền trả phí, lệ phí Chuyển tiền đối với giao dịch vốn Chuyển tiền cho các giao dịch vãng lai khác	**50% Phí cơ sở**
(*)***Trường hợp**: Phí cơ sở - Mức phí chuyển tiền ≥ 2.000.000 VNĐ thì Áp dụng Mức phí chuyển tiền theo công thức sau: **Mức phí chuyển tiền = Phí cơ sở - 2.000.000 VNĐ***	

GÓI 2: Theo đối tượng Khách hàng *(Hiệu lực đến ngày 17/04/2025)*

Tên nhóm hạng	Mức phí chuyển tiền(*) (Phí Nam A Bank)
Platinum; Diamond	**0% Phí cơ sở**
Gold; Silver	**30% Phí cơ sở**
Member	**50% Phí cơ sở**
(*)***Trường hợp**: Phí cơ sở - Mức phí chuyển tiền ≥ 2.000.000 VNĐ thì Áp dụng Mức phí chuyển tiền theo công thức sau: **Mức phí chuyển tiền = Phí cơ sở - 2.000.000 VNĐ***	

GÓI 3: Theo ngoại tệ chuyển *(Hiệu lực đến ngày 15/02/2025)*

Loại Ngoại tệ giao dịch	Mức phí chuyển tiền (Phí Nam A Bank)
EUR/CAD/AUD/KHD/ JPY/KRW/Các ngoại tệ khác	**(50% => 100%) Phí cơ sở**

GÓI 4: Dành cho Kiều bào *(Hiệu lực đến ngày 15/02/2025)*

Nội dung	Mức phí báo có (Phí Nam A Bank do Người thụ hưởng chịu)
Phí nhận tiền đến từ nước ngoài	**Miễn phí**

2. QUY ĐỊNH CHUNG

- *Điều kiện tham gia*: TOI (từng KH) > 0 & Đang sử dụng đồng thời tối thiểu 03 sản phẩm, dịch vụ của Nam A Bank & Áp dụng cho các Lệnh chuyển tiền phí SHA/OUR.

- Mức phí nêu tại Mục 1 chưa bao gồm điện phí/Phí OUR/Phí NHNNg/Các loại phí khác mà Nam A Bank phải chi trả; Các phí này sẽ được áp dụng thống nhất theo biểu phí Dịch vụ TTQT hiện hành.
- Khách hàng có thể trả bằng Ngoại tệ hoặc VND theo tỷ giá bán ngoại tệ do Nam A Bank niêm yết tại thời điểm thu.
- Phí đã thu không hoàn lại trong bất kỳ trường hợp nào, trừ trường hợp Nam A Bank có quy định khác.
- Các giao dịch ngoại tệ tuân thủ theo quy định của NHNN về quản lý ngoại hối.
- Mức phí quy định trong biểu phí là mức phí tối thiểu.
- Mức phí được thay đổi theo từng thời điểm phù hợp với hoạt động của Nam A Bank.
- **Phí cơ sở**:

DỊCH VỤ	MỨC PHÍ	GHI CHÚ
Phí chuyển tiền (Phí Nam A Bank)		
Phí Nam A Bank do Người chuyển chịu *(Lệnh chuyển tiền thể hiện phí SHA/OUR)*		
- Chuyển tiền du học - Chuyển tiền chữa bệnh	0,1% Min 5 USD - Max 100 USD	+ Điện phí
- Chuyển tiền trợ cấp - Chuyển tiền trả phí, lệ phí	0,18% - 0,5% Min 5 USD - Max 200 USD	+ Điện phí
- Chuyển tiền thừa kế/định cư - Chuyển tiền đi công tác/du lịch/thăm viếng - Chuyển thu nhập hợp pháp của người không cư trú, người cư trú là người nước ngoài	0,18% - 1% Min 5 USD	+ Điện phí
- Chuyển tiền đối với giao dịch vốn - Chuyển tiền cho các giao dịch vãng lai khác	0,2% - 1% Min 5 USD	+ Điện phí